

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU

ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:03/2007/QĐ-UBND

Hải Châu, ngày 29 tháng 11 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế xét khen thưởng của UBND quận Hải Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 73/2006/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính Hướng dẫn việc trích lập, quản lý và sử dụng Quỹ thi đua, khen thưởng theo Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 110/2006/QĐ-UBND, ngày 25 tháng 12 năm 2006 của UBND thành phố về Ban hành Quy chế xét khen thưởng của UBND thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Hải Châu về việc thành lập Hội đồng Thi đua-Khen thưởng quận Hải Châu;

Theo đề nghị của Chánh văn phòng UBND quận Hải Châu,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế xét khen thưởng của UBND quận Hải Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 7 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND quận, Thường trực Hội đồng Thi đua-Khen thưởng quận, Thủ trưởng các phòng, ngành, mặt trận, hội, đoàn thể quận, Chủ tịch UBND các phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Hùng

QUY CHẾ

Xét khen thưởng của UBND quận Hải Châu
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 03 /2007/QĐ-UBND
ngày 29 tháng 11 năm 2007 của UBND quận Hải Châu)*

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, tiêu chuẩn khen thưởng đối với các danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND quận; hồ sơ, thủ tục, trình tự xét khen thưởng của UBND quận, trình tự xét và đề nghị UBND thành phố, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng; trình tự xét hiệp y khen thưởng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, nhiệm vụ của cá nhân, hoặc gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập, hoạt động xã hội đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất thuộc:

a) Các cơ quan quận, gồm có:

- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND quận;
- Các phường;
- Các Ban thuộc khối Đảng;
- Các Ban của HĐND quận;
- Các Tổ chức chính trị-xã hội, Tổ chức xã hội-nghề nghiệp, Tổ chức xã hội, Tổ chức nghề nghiệp và các tổ chức thành viên khác của UBMTTQ quận;
- Các cơ sở sản xuất kinh doanh, tổ chức kinh tế thuộc các thành phần kinh tế dân doanh đóng trên địa bàn quận.

b) Công dân quận Hải Châu.

2. Cá nhân và tập thể ở các địa phương khác, cơ quan, tổ chức nước ngoài, các cơ quan, đơn vị trung ương đóng trên địa bàn quận có những đóng góp đáng kể trong xây dựng và phát triển của quận Hải Châu.

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng

1. Chính xác, công khai, dân chủ, công bằng, kịp thời;
2. Việc khen thưởng và đề nghị khen thưởng phải vừa đảm bảo tiêu chuẩn khen thưởng, vừa đảm bảo khen thưởng đúng theo mức độ thành tích đã đạt được, vừa đảm bảo phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành tích. Không nhất thiết phải theo trình tự có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới khen thưởng mức cao hơn;
3. Thành tích đạt được trong điều kiện càng khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng càng lớn thì được xem xét đề nghị khen thưởng với mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng tập thể nhỏ và cá nhân;
4. Một hình thức khen thưởng, một danh hiệu thi đua có thể khen tặng nhiều lần cho một đối tượng;
5. Đảm bảo thủ tục hồ sơ, qui trình xét duyệt và thời gian đề nghị xét khen thưởng theo qui định;
6. Không tổ chức hoặc không tham gia phong trào thi đua, không thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo về công tác thi đua, khen thưởng, không đăng ký thi đua theo qui định của Quy chế này thì không được xét khen thưởng, hoặc không được xét hiệp y khen thưởng, trừ trường hợp có thành tích xuất sắc đột xuất được đề nghị khen thưởng.

Điều 4. Thẩm quyền của UBND quận quyết định khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng

1. Quyết định khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND quận theo qui định của Luật Thi đua, Khen thưởng cho các đối tượng qui định tại Điều 2 Quy chế này.
2. Đề nghị Hội đồng TĐ-KT thành phố trình UBND thành phố khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND thành phố theo qui định của Luật Thi đua, Khen thưởng cho các đối tượng qui định tại Điều 2 Quy chế này.
3. Đề nghị UBND thành phố trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước tặng thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước cho các đối tượng tại Điều 2 Quy chế này (*trừ các ngành: Cơ quan Quân sự, Công an, Thuế, Kho bạc Nhà nước, Thống kê, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Thi hành án là do ngành dọc trình khen*).
4. Xét hiệp y khen thưởng đối với cá nhân, tập thể thuộc cơ quan quận theo qui định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Chương II

DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG VÀ MỨC TIỀN THƯỞNG

Điều 5. Danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền quyết định của UBND quận

1. Danh hiệu thi đua:

- a) Đối với tập thể: Tập thể lao động tiên tiến.
- b) Đối với cá nhân: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, lao động tiên tiến.

2. Hình thức khen thưởng: Giấy khen cho tập thể và cá nhân.

Điều 6. Tiêu chuẩn khen thưởng Tập thể Lao động tiên tiến

Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến được xét tặng hàng năm cho đơn vị trực thuộc, tập thể nhỏ có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số những đơn vị trực thuộc, tập thể nhỏ đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Là tập thể tiêu biểu được lựa chọn trong số các tập thể hoàn thành nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Điều 7. Tiêu chuẩn khen thưởng Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở

Được xét tặng hàng năm cho cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số những cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Là cá nhân xuất sắc, tiêu biểu được lựa chọn trong số các cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;
- b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ. Có đạo đức, lối sống lành mạnh;
- c) Có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng khoa học công nghệ mới, có các giải pháp hữu ích, áp dụng sáng kiến cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính,...để tăng hiệu suất công tác của cơ quan, đơn vị. Sáng kiến phải được Hội đồng Khoa học cấp cơ sở xét công nhận.

Điều 8. Tiêu chuẩn khen thưởng Lao động tiên tiến

Được xét tặng hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong các cơ quan, đơn vị đạt các tiêu chuẩn sau :

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua;
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức, lối sống lành mạnh.

Điều 9. Tiêu chuẩn khen thưởng Giấy khen của UBND quận

Giấy khen của UBND quận được xét tặng cho cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao của cá nhân, của đơn vị, hoặc thực hiện một cuộc vận động, một chương trình công tác, một công trình hoặc hạng mục công trình, hoặc gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập, hoạt động xã hội đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả, gương người tốt, việc tốt có tác dụng nêu gương trong phạm vi ngành, địa phương, thành phố, hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất:

1. Giấy khen của UBND quận được xét tặng cho cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số những cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ, nghĩa vụ công dân;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh; có tinh thần tự lực; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước;
- Thường xuyên học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

2. Giấy khen của UBND quận được xét tặng cho tập thể có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong số những tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ;
- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua;
- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng;
- Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể;
- Được công nhận là cơ quan đạt chuẩn văn hóa, tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, đoàn thể vững mạnh xuất sắc;
- Lập thành tích xuất sắc, tiêu biểu, được bình xét trong các đợt thi đua theo chuyên đề do UBND quận phát động;
- Lập thành tích xuất sắc đột xuất.

3. Giấy khen của UBND quận được xét tặng cho tập thể, cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập, hoạt động xã hội đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả, hoặc gương người tốt, việc tốt có tác dụng nêu gương trong phạm vi ngành, địa phương, hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất.

4. Giấy khen của UBND quận tặng cho cá nhân và tập thể ở các địa phương khác, người Việt Nam làm việc, học tập, định cư ở nước ngoài, người nước ngoài, cơ quan, tổ chức nước ngoài có đóng góp đáng kể trong sự nghiệp xây dựng và phát triển quận.

Điều 10. Tiền thưởng

1. Tiền thưởng kèm theo các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND quận thực hiện theo qui định của pháp luật và của UBND quận.

2. Tiền thưởng khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh, trong đó có 03 nhiệm vụ trọng tâm UBND quận giao hàng năm với 2 mức như sau:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được tặng Giấy khen và kèm theo tiền thưởng 5 triệu đồng;

b) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được tặng Giấy khen và kèm theo tiền thưởng 3 triệu đồng.

3. Tiền thưởng khen thưởng thành tích hàng năm đối với tập thể trong thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh do UBND quận quyết định cụ thể, mức thưởng tối đa không quá 500.000đ (kể cả tiền thưởng theo Nghị định 121 của Chính phủ).

4. Tiền thưởng khen thưởng thành tích đột xuất trong thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh do UBND quận quyết định cụ thể, mức thưởng không quá 5 triệu đồng.

5. Đối với cá nhân và tập thể ở các địa phương khác, người Việt Nam làm việc, học tập, định cư ở nước ngoài, người nước ngoài, cơ quan tổ chức nước ngoài được tặng Giấy khen của UBND quận thì kèm theo tặng phẩm lưu niệm có giá trị bằng mức thưởng tương ứng theo qui định của pháp luật. Trong trường hợp cần thiết, tặng phẩm lưu niệm có giá trị cao hơn mức thưởng tương ứng thì UBND quận sẽ quyết định riêng.

6. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, nếu một đối tượng được tặng thưởng nhiều danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng khác nhau thì chỉ nhận mức tiền thưởng cao nhất của một trong các danh hiệu và hình thức đã được khen.

7. Trong cùng một thời điểm, nếu một đối tượng được tặng thưởng nhiều danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do có thời gian cống hiến và thành tích đạt được

khác nhau thì được nhận tiền thưởng của tất cả các hình thức khen thưởng và các danh hiệu thi đua đó.

Chương III

HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG VÀ HIỆP Y KHEN THƯỞNG

Điều 11. Hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Hồ sơ khen thưởng đột xuất thuộc thẩm quyền của UBND quận gồm có:

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trưởng cơ quan thuộc quận;
- b) Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (có xác nhận, ký tên và đóng dấu của thủ trưởng cơ quan thuộc quận).

2. Hồ sơ khen thưởng không thường xuyên thuộc thẩm quyền của UBND quận gồm có:

- a) Đối với trường hợp thành tích đã rõ ràng, cụ thể, hồ sơ gồm có:
 - Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trưởng cơ quan thuộc quận;
 - Danh sách các tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng kèm theo thành tích cụ thể đã đạt được (có xác nhận, ký tên và đóng dấu của thủ trưởng cơ quan).
- b) Đối với các trường hợp khác, hồ sơ gồm có:
 - Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trưởng cơ quan thuộc quận;
 - Biên bản họp liên tịch của cơ quan quận hoặc biên bản họp của liên ngành, địa phương nếu công việc có sự phối hợp của liên ngành, địa phương;
 - Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (có xác nhận, ký tên và đóng dấu của thủ trưởng cơ quan).

3. Hồ sơ khen thưởng thường xuyên thuộc thẩm quyền của UBND quận gồm có:

- a) Tờ trình đề nghị khen thưởng của thủ trưởng cơ quan;
- b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua-Khen thưởng (viết tắt là Hội đồng TĐKT) cơ quan. Kết quả bỏ phiếu kín của Hội đồng TĐKT cơ quan (đối với danh hiệu Chiến sỹ thi đua cơ sở);
- c) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng, có xác nhận, ký tên và đóng dấu của thủ trưởng đơn vị;

4. Hồ sơ đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước thực hiện theo Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30/9/2005 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Công văn số 56/TĐKT-HD-V1 ngày 12/01/2006 của Ban Thi đua-Khen thưởng Trung ương hướng dẫn thực hiện Nghị định số 121/2005/NĐ-CP.

Điều 12. Hồ sơ đề nghị hiệp y khen thưởng

Hồ sơ đề nghị UBND quận hiệp y khen thưởng các đối tượng theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Quy chế này gồm có:

a) Công văn của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đề nghị UBND quận hiệp y khen thưởng;

b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (có xác nhận, ký tên và đóng dấu của thủ trưởng cơ quan);

c) Báo cáo tóm tắt thành tích của các cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng (có xác nhận, ký tên và đóng dấu của thủ trưởng cơ quan);

d) Xác nhận tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh, đoàn thể vững mạnh xuất sắc, cơ quan văn hóa;

đ) Xác nhận việc hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách, nộp bảo hiểm xã hội của cơ quan có thẩm quyền (nếu đối tượng khen thưởng là thủ trưởng cơ quan và cơ quan có nghĩa vụ nộp ngân sách, nộp bảo hiểm xã hội);

e) Xác nhận của UBND phường-nơi cơ quan đặt trụ sở làm việc về việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn;

f) Xác nhận của Liên đoàn Lao động quận việc thực hiện pháp luật về lao động của doanh nghiệp (nếu đối tượng khen thưởng là doanh nghiệp, thủ trưởng doanh nghiệp).

Điều 13. Nội dung và yêu cầu về thủ tục trong hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Nội dung báo cáo thành tích của các cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng phải đảm bảo những yêu cầu sau đây:

a) Giới thiệu tóm tắt về cơ quan hoặc cá nhân, bao gồm họ và tên, chức vụ, cấp bậc, đơn vị công tác, địa chỉ thường trú (đối với nhân dân). Tên cơ quan phải viết đầy đủ, rõ ràng, không được viết tắt;

b) Báo cáo thành tích ngắn gọn, đầy đủ và đúng trình tự các tiêu chuẩn đạt được theo qui định (có xác nhận, ký tên và đóng dấu của thủ trưởng cơ quan, trường hợp đối tượng được khen thưởng là thủ trưởng cơ quan thì cấp phó xác nhận);

- Báo cáo thành tích **01 năm** đối với trường hợp đề nghị khen thưởng Giấy khen của UBND quận, Tập thể Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở;

- Báo cáo thành tích **01 năm** đối với trường hợp đề nghị khen thưởng Bằng khen của UBND thành phố, Cờ thi đua của UBND thành phố, Tập thể lao động xuất sắc, Đơn vị quyết thắng, Cờ thi đua của Chính phủ;

- Báo cáo thành tích **03 năm** đối với trường hợp đề nghị khen thưởng Chiến sĩ thi đua thành phố, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho tập thể;

- Báo cáo thành tích **05 năm** đối với trường hợp đề nghị khen thưởng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ cho cá nhân, Huân chương các loại và các hạng cho tập thể, Huân chương Hồ Chí Minh cho tập thể;

- Báo cáo thành tích **06 năm** đối với trường hợp đề nghị khen thưởng Chiến sĩ thi đua toàn quốc, Huân chương Lao động hạng Nhất và hạng Nhì cho cá nhân, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất và hạng Nhì cho cá nhân;

- Báo cáo thành tích **07 năm** đối với trường hợp đề nghị khen thưởng Huân chương Lao động hạng Ba cho cá nhân, Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba cho cá nhân;

- Báo cáo thành tích **10 năm** đối với trường hợp đề nghị khen thưởng Huân chương Sao Vàng cho tập thể.

c) Báo cáo kết quả các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng phải đạt được theo qui định (trình bày trình tự từng năm hoặc từng năm học các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và ghi số, ngày, tháng, năm của quyết định của mỗi danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng).

d) Báo cáo tên đề tài sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc áp dụng công nghệ mới để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác đã được công nhận, xếp loại;

2. Nội dung báo cáo tóm tắt thành tích (đối với việc đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước) phải đảm bảo các phần chính như báo cáo thành tích.

Chương IV **QUY TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG**

Điều 14. Trách nhiệm trình hồ sơ khen thưởng

1. Cơ quan nào quản lý về tổ chức, cán bộ và quỹ lương thì cơ quan đó có trách nhiệm trình hồ sơ khen thưởng cho UBND quận đối với các đối tượng thuộc phạm vi quản lý;

2. Đối với việc khen thưởng cho ngành Giáo dục và Đào tạo, theo hướng dẫn riêng của Ban Thi đua-Khen thưởng thành phố;

3. Thủ trưởng đơn vị chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ trình của cấp dưới khi trình UBND quận.

Điều 15. Thẩm quyền xét, đề nghị và quyết định khen thưởng

1. Hội đồng TĐKT cơ quan quận xét đề nghị thủ trưởng cơ quan trình Chủ tịch UBND quận khen thưởng Tập thể lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến và Giấy khen của UBND quận cho cá nhân và tập thể thuộc phạm vi quản lý.

2. Hội đồng TĐKT quận xét, đề nghị Chủ tịch UBND quận:

a) Khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh, trong đó có 03 nhiệm vụ trọng tâm của các đơn vị được UBND quận giao hàng năm;

b) Trình Chủ tịch UBND thành phố khen thưởng Cờ thi đua của UBND thành phố, Tập thể lao động xuất sắc, Chiến sỹ thi đua thành phố và Bằng khen của UBND thành phố cho cá nhân và tập thể thuộc phạm vi quản lý;

3. Tập thể Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND quận:

a) Xét khen thưởng các trường hợp có mức tiền thưởng kèm theo cao hơn mức qui định hiện hành (trừ đối tượng tại khoản 2 Điều 10 Quy chế này);

b) Xét khen thưởng các trường hợp theo đề nghị của Chủ tịch UBND quận;

c) Xét hiệp y khen thưởng các trường hợp theo đề nghị của Chủ tịch UBND quận.

4. Thường trực Hội đồng TĐ-KT quận thẩm định hồ sơ:

a) Trình Chủ tịch UBND quận:

- Xét khen thưởng các trường hợp có mức tiền thưởng kèm theo cao hơn mức qui định hiện hành (trừ đối tượng tại khoản 2 Điều 12 Quy chế này);

- Xét khen thưởng các trường hợp theo đề nghị của Chủ tịch UBND quận;

- Xét hiệp y khen thưởng các trường hợp theo đề nghị của Chủ tịch UBND quận;

- Quyết định khen thưởng Chiến sỹ thi đua cơ sở, Tập thể lao động tiên tiến, Đơn vị tiên tiến và Giấy khen của UBND quận về thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh; về thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các đợt thi đua; thành tích đột xuất xuất sắc và các nhiệm vụ công tác khác của các tập thể và cá nhân thuộc cơ quan quận;

- Hiệp y khen thưởng đối với cá nhân, tập thể thuộc cơ quan trung ương, cơ quan quận.

c) Trình Hội đồng TĐKT quận:

- Xét và đề nghị Chủ tịch UBND quận khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh, trong đó có 03 nhiệm vụ trọng tâm của các đơn vị được UBND quận giao hàng năm;

- Xét và đề nghị Chủ tịch UBND quận trình Chủ tịch UBND thành phố, Thủ tướng Chính phủ khen thưởng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước theo qui định của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Điều 16. Quy định thời gian xét khen thưởng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND quận

1. Khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất: Chậm nhất trong 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo qui định, Thường trực Hội đồng TĐKT quận thẩm định hồ sơ, lập thủ tục trình Chủ tịch UBND quận.

2. Khen thưởng thành tích không thường xuyên: Chậm nhất trong 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo qui định, Thường trực Hội đồng TĐKT quận thẩm định hồ sơ, lập thủ tục trình Chủ tịch UBND quận.

3. Khen thưởng thành tích thường xuyên:

a) Chậm nhất trong 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo qui định, Thường trực Hội đồng TĐKT quận thẩm định hồ sơ, lập thủ tục trình Chủ tịch UBND quận;

b) Đối với các đơn vị được UBND quận giao 03 nhiệm vụ trọng tâm hàng năm, trước ngày 15 tháng 12 hàng năm, Thường trực Hội đồng TĐKT quận phối hợp với các phòng, bộ phận, chuyên viên liên quan của Văn phòng UBND quận, thẩm định hồ sơ, lập thủ tục trình Hội đồng TĐKT quận.

Điều 17. Quy định thời gian xét hiệp y khen thưởng

1. Đơn vị có cá nhân, tập thể được đề nghị hiệp y khen thưởng có trách nhiệm trình đầy đủ hồ sơ theo qui định cho Chủ tịch UBND quận;

2. Chậm nhất trong 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo qui định, Thường trực Hội đồng TĐKT quận thẩm định hồ sơ, lập thủ tục trình Chủ tịch UBND quận xem xét quyết định;

3. Chậm nhất trong 10 ngày, kể từ khi nhận được văn bản đề nghị hiệp y khen thưởng, Chủ tịch UBND quận trả lời bằng văn bản cho cơ quan đề nghị;

5. Trường hợp tập thể hoặc cá nhân được đề nghị hiệp y khen thưởng có vấn đề chưa rõ, Thường trực Hội đồng TĐKT quận phối hợp với các cơ quan tiếp tục thẩm định lại hồ sơ.

Chương V

ĐĂNG KÝ DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG VÀ THỜI GIAN TRÌNH HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 18. Đăng ký danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Trước ngày 10 tháng 02 hàng năm, cơ quan, đơn vị, địa phương đăng ký với UBND quận các danh hiệu thi đua thuộc thẩm quyền khen thưởng của Chủ tịch UBND quận. Riêng Ngành Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10 tháng 10 hàng năm;

2. Trước ngày 20 tháng 02 hàng năm, UBND quận đăng ký với Hội đồng Thi đua-Khen thưởng thành phố các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND thành phố và cấp Nhà nước cho các tập thể thuộc quận.

Điều 19. Thời gian trình hồ sơ đề nghị UBND quận khen thưởng

Các cơ quan quận trình hồ sơ đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND thành phố, theo thời gian sau đây:

1. Khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất và khen thưởng không thường xuyên: các ngày làm việc trong tuần.

2. Khen thưởng thường xuyên:

a) Chậm nhất ngày 5 tháng 11 hàng năm, trình hồ sơ đề nghị khen thưởng Giấy khen về thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh và 03 nhiệm vụ trọng tâm (đối với các đơn vị được UBND quận giao 03 nhiệm vụ trọng tâm hàng năm);

b) Từ tháng 12 năm trước đến tháng 01 năm sau, trình hồ sơ khen thưởng các cá nhân, tập thể trực thuộc các cơ quan quận phục vụ tổng kết công tác năm;

c) Trước ngày 20 tháng 4, trình hồ sơ khen thưởng học sinh thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo;

d) Trước ngày 20 tháng 9, trình hồ sơ khen thưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tập thể thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo (khen thưởng thành tích năm học trước).

Điều 20. Thời gian trình hồ sơ đề nghị UBND thành phố khen thưởng

Các cơ quan thuộc quận trình hồ sơ đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền của UBND thành phố, theo thời gian sau đây:

1. Khen thưởng thành tích xuất sắc đột xuất và khen thưởng không thường xuyên: các ngày làm việc trong tuần.

2. Khen thưởng thường xuyên:

a) Chậm nhất ngày 15 tháng 11 hàng năm, trình hồ sơ đề nghị khen thưởng Cờ thi đua và Bằng khen về thành tích thực hiện nhiệm vụ kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh và 03 nhiệm vụ trọng tâm (đối với các đơn vị được UBND thành phố giao 03 nhiệm vụ trọng tâm hàng năm);

b) Từ tháng 12 năm trước đến tháng 01 năm sau, trình hồ sơ khen thưởng các cá nhân, tập thể trực thuộc các cơ quan thành phố và một số cơ quan trung ương có điều kiện tổng kết công tác năm;

c) Từ tháng 01 đến tháng 02, trình hồ sơ khen thưởng các đơn vị thành viên của các khối thi đua và các cơ quan trung ương còn lại (khen thưởng thành tích năm trước);

d) Trước ngày 01 tháng 5, trình hồ sơ khen thưởng học sinh thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo;

đ) Trước ngày 01 tháng 10, trình hồ sơ khen thưởng cán bộ, giáo viên, nhân viên và các tập thể thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo (khen thưởng thành tích năm học trước).

Chương VI ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 21. Các cơ quan thuộc quận trình hồ sơ đề nghị khen thưởng, hồ sơ đăng ký thi đua, hồ sơ đề nghị hiệp y khen thưởng cho UBND quận qua Thường trực Hội đồng TĐKT quận.

Điều 22. Thủ trưởng các phòng ngành của quận và Chủ tịch UBND các phường có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

Điều 23. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng TĐKT quận

1. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế này và báo cáo tình hình cho UBND quận;

2. Tham mưu tổ chức quán triệt Quy chế này trong đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng. Xây dựng chế độ giao ban định kỳ với đội ngũ cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng để nắm tình hình, trao đổi kinh nghiệm, điều chỉnh những sai sót trong nghiệp vụ nhằm thực hiện thống nhất theo qui định;

Điều 24. Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có gì vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về Thường trực Hội đồng TĐKT quận để tổng hợp báo cáo UBND quận xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với qui định của pháp luật và thực tiễn phong trào thi đua của quận./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Hùng